TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ TÚ
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày 29 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

***- Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Anh Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Lê Hoàng Điệt.**

Ông **Lý Thanh Chiều**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lệ Thủy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông **Võ Thanh Tuấn**, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2023/TLST-HS, ngày 21 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Lý Minh Q, sinh ngày 22-01-1998, tại huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Tên gọi khác: Không có. Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Q1 và bà Sơn Thị Thanh T; vợ tên Lý Thanh H và có 01 người con sinh năm 2023; anh chị em ruột: 03 người (bị cáo thứ ba); Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị khởi tố ngày 19-9-2023, áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"* từ ngày 19-9-2023 cho đến nay. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Đại diện hợp pháp bị hại: Nguyễn Văn N

1/ Bà Phạm Hồng T1, sinh năm 1978. *(Có mặt)*.

2/ Chị Nguyễn Thùy D, sinh năm 2004. (*Có mặt*)

Cùng cư trú: Ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Lý Q1, sinh năm 1967. (*Có mặt*)

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1964. (*Vắng mặt*)

Cư trú: Ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ, ngày 30-7-2023, bị cáo Lý Minh Q, sinh ngày: 22 tháng 01 năm 1998; đăng ký thường trú: Ấp B, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng đến nhà người bạn tên C để uống rượu (bia), trong bàn có tổng cộng 05 người và uống hết 01 thùng bia Sài Gòn thì nghỉ, lúc này khoảng hơn 13 giờ bị cáo về nhà nằm ngủ. Đến khoảng hơn 19 giờ bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83P3 - 865.24 đi trên tuyến đường tỉnh 938 đến chợ B (xã A) để mua thuốc uống, trên đường về nhà hướng từ chợ B (xã A) về xã T, khi đến khu vực thuộc ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, lúc đó khoảng 20 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe chạy với tốc độ khoảng 50-60 km/h, do đoạn đường đang được thi công, sửa chữa, sợ chạy bị sụp ổ gà nên bị cáo điều khiển xe chạy giữa lộ dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 54X1 - 1173 do ông Nguyễn Văn N, sinh ngày 01-01-1978 điều khiển, chở phía sau bà Phạm Hồng T1, sinh ngày 01-01-1978 (vợ ông N), cùng đăng ký thường trú: Ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả làm ông Nguyễn Văn N tử vong, còn bị cáo và bà T1 bị thương chuyển đi cấp cứu. Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, các tài liệu thu thập trong quá trình điều tra xác định lỗi là do bị cáo Lý Minh Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83P3 - 865.24 trong máu có nồng độ cồn vượt mức so với quy định (0.277 miligam/1lít khí thở) và điều khiển xe đi không đúng phần đường quy định (đi bên phải theo chiều đi của mình), vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 171/KL-GĐTT-KTHS ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh S đối với Nguyễn Văn N như sau:

* Dấu hiệu chính qua giám định:

- Trên tử thi có nhiều vết thương.

- Gãy khớp thái dương – hàm bên trái.

- Gãy hoàn toàn xương hàm dưới bên trái.

- Trong lòng khí quản chứa nhiều dịch bọt màu đỏ.

- Gãy đầu dưới xương vai bên phải.

- Đầu dưới xương trụ bị trật ra khỏi ổ khớp.

* Nguyên nhân chết: Sốc đa chấn thương.

Tại phiếu đo nồng độ cồn ngày 30-7-2023 phát hiện nồng độ cồn trong máu của Lý Minh Q là 0.277miligam/1 lít khí thở.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 31/KL-HDĐGTS ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện M như sau:

+ Xe mô tô biển kiểm soát 54X1-1173 bị thiệt hại là 658.000 đồng.

+ Xe mô tô biển kiểm soát 83P3 – 865.24 bị thiệt hại là 2.676.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là: 3.334.000 đồng.

- Vật chứng được thu giữ trong vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã thu giữ:

+ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 54X1 − 1173, Nhãn hiệu: WAYEC, số loại 110-1, màu sơn: Đen xám, số khung: RMMWCH6MM71626915, số máy: VDP1P52FMH626915.

+ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 83P3- 865.24, Nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: EXCITER; dung tích xi lanh: 149; màu sơn: Đỏ đen; số máy: G3D4E849330; số khung: RLCUG1010JY082901.

+ 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 940160001801 mang tên Lý Minh Q.

Tất cả các vật chứng trên, sau khi làm rõ Cơ quan điều tra Công an huyện M đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKS-MT, ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Lý Minh Q về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng Điều 38, Điều 50 điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã xử lý xong nên đề nghị HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã nêu, trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để về chăm sóc cho gia đình.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp bị hại bà Phạm Hồng T1 và chị Nguyễn Thùy D cùng trình bày: Về phần trách nhiệm dân sự bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong nên không yêu cầu gì thêm. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX miễn truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H1 vắng mặt lần thứ 2 không rõ lý do, việc vắng mặt bà H1 không gây cản trở cho việc xét xử, cơ quan điều tra cũng đã tiến hành lấy lời khai bà H1 nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị H1.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã nêu. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra là phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu, phù hợp với lời khai của đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[4] Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 171/KL-GĐTT-KTHS ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh S đối với bị hại Nguyễn Văn N như sau: Dấu hiệu chính qua giám định: Trên tử thi có nhiều vết thương; Gãy khớp thái dương – hàm bên trái; Gãy hoàn toàn xương hàm dưới bên trái; Trong lòng khí quản chứa nhiều dịch bọt màu đỏ; Gãy đầu dưới xương vai bên phải; Đầu dưới xương trụ bị trật ra khỏi ổ khớp. Nguyên nhân chết: Sốc đa chấn thương.

[5] Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện xác định lỗi là do bị cáo Lý Minh Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83P3-865.24 trong máu có nồng độ cồn vượt mức quy định và điều khiển xe đi không đúng phần đường quy định nên dẫn đến gây tai nạn. Lẽ ra, khi đã có uống rượu bia thì bị cáo không nên điều khiển xe mô tô, vì hành vi này pháp luật nghiêm cấm; hơn nữa khi điều khiển xe mô tô thì bị cáo phải thật tỉnh táo, điều khiển với tốc độ phù

hợp, chú ý quan sát để kịp thời xử lý tình huống nhằm đảm bảo an toàn cho bản thân và cho người khác, nhưng ngược lại bị cáo điều khiển xe mô tô khi đã có uống rượu bia trong người, từ đó dẫn đến không làm chủ được tay lái, nên đã đi không đúng làn đường, phần đường đã vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn làm bị hại Nguyễn Văn N tử vong. Tại phiếu đo nồng độ cồn ngày 30-7-2023 phát hiện nồng độ cồn trong máu của Lý Minh Q là 0.277miligam/1 lít khí thở, vượt quá mức quy định cho phép đây là tình tiết định khung trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015. Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[6] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục cho gia đình bị hại số tiền 142.600.000 đồng; đại diện hợp pháp bị hại có đơn bãi nại yêu cầu không truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, hiện tại bị cáo phải nuôi hai con nhỏ, trong đó có 01 cháu vừa mới sinh được 06 tháng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách hiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn gây thiệt hại về tài sản với số tiền 658.000 đồng và gây thương tích cho bà Phạm Hồng T1 nhưng bà T1 từ chối giám định nên không xác định được tỷ lệ thương tật. Do đó, HĐXX thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong thời gian hợp lý để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời để tuyên truyền, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội, đặc biệt là tội phạm liên quan đến giao thông đang có chiều hướng gia tăng. Tuy nhiên, tại phiên tòa đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo thấp hơn khung hình phạt, để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước đối với những ai đã lầm lỗi biết ăn năn hối cải như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát xét xử bị cáo dưới khung hình phạt.

[8] Về trách nhiệm dân sự**:** Đại diện hợp pháp bị hại Nguyễn Văn N không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[9] Về vật chứng trong vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã xử lý xong, không ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú về mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng như đã nêu trong phần nội dung là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38, Điều 50; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 292; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Lý Minh Q phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

2/ Tuyên phạt bị cáo Lý Minh Q 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc từ ngày bị bắt để chấp hành án.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

4/ Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

5/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lý Minh Q phải chịu số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

6/ Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- VKS huyện Mỹ Tú;
- CA huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
UBND xã T, huyện M;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Anh Tuấn -